

Số: 05/2023/QĐST-HNGĐ

Vĩnh Nhai, ngày 06 tháng 01 năm 2023.

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 90/2022/TLST- HNGĐ ngày 10 tháng 10 năm 2022, giữa: Anh Nông Văn A – Địa chỉ: Xóm C, xã H, huyện V, tỉnh Thái Nguyên và chị Phạm Thị B - Địa chỉ: Xóm Y, xã T, huyện V, tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 12 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 12 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**

Anh Nông Văn A và chị Phạm Thị B.

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về quan hệ vợ chồng: Anh Nông Văn A và chị Phạm Thị B thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Anh Nông Văn A và chị Phạm Thị B thỏa thuận giao cháu Nông Phạm Mai F1 – Sinh ngày 16/9/2012 cho chị B trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; **Giao** cháu Nông Tuệ F2 – Sinh ngày 30/9/2017 cho anh A trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. **Tạm hoãn việc đóng góp cấp dưỡng nuôi con cho anh A và chị B vì hai bên đương sự không yêu cầu.**

Anh A và chị B có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

**Anh A cũng** như các thành viên trong gia đình không được cản trở chị B thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu F2. **Chị B cũng** như các thành viên trong gia đình không được cản trở anh A thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu F1.

- **Về tài sản chung, nợ chung:** Chị Phạm Thị B và anh Nông Văn A không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Anh Nông Văn A tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí anh A đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Võ Nhai theo biên lai số 0005005 ngày 10 tháng 10 năm 2022. Hoàn trả cho anh A 150.000 đồng tạm ứng án phí.

*(Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.)*

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh;
- VKSND; THA;
- Các đương sự; UBND xã;
- Lưu HS.

**THẨM PHÁN**

**Hoàng Kim Tuấn**